

Số: 511/KH - CSĐT/NMT

Sơn La, ngày 10 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH
Công khai bản kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

Thực hiện Kế hoạch số 93/KH-SLĐTBXH ngày 10/12/2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công khai bản kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018. Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo khách quan, minh bạch phục vụ cho công tác quản lý viên chức, người lao động góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tự kê khai các thông tin theo quy định tại mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ với nội dung kê khai.

Thực hiện việc công khai bản kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 nghiêm túc, đúng thời gian quy định.

II. NỘI DUNG

1. Nguyên tắc công khai Bản kê khai

Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư 08/2013/TT-TTCP:

“ Điều 7. Nguyên tắc công khai Bản kê khai

1. Bản kê khai của Người có nghĩa vụ kê khai phải công khai với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc; trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có quy mô lớn, phân tán thì công khai như quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư này.

2. Bản kê khai của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân ngoài việc công khai tại nơi thường xuyên làm việc còn phải công khai tại hội nghị cử tri theo quy định của Hội đồng bầu cử.

3. Bản kê khai của người dự kiến được bầu, phê chuẩn tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân công khai với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp theo quy định của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân.

4. Bản kê khai của Người có nghĩa vụ kê khai là đại diện phần vốn của Nhà nước, của doanh nghiệp nhà nước và giữ chức danh từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên trong doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước thì công khai tại cơ quan, doanh nghiệp cử người đó làm đại diện.

5. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định phạm vi công khai, hình thức công khai (niêm yết hoặc công bố tại cuộc họp) Bản kê khai của Người có nghĩa vụ kê khai đang công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý. Việc tổ chức công khai và quyết định phạm vi công khai phải đảm bảo theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và được thực hiện như sau:

a) Chánh Văn phòng Trung ương Đảng tổ chức công khai Bản kê khai của Tổng Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư Trung ương Đảng và những người thường xuyên làm việc tại Văn phòng Trung ương Đảng.

b) Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước tổ chức công khai Bản kê khai của Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước và những người làm việc thường xuyên tại Văn phòng Chủ tịch nước.

c) Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội tổ chức công khai Bản kê khai của Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các ban của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và những người làm việc thường xuyên tại Văn phòng Quốc hội.

d) Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tổ chức công khai Bản kê khai của Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ và những người làm việc thường xuyên tại Văn phòng Chính phủ.

đ) Chánh văn phòng cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp (tỉnh, huyện) tổ chức công khai Bản kê khai của Bí thư, Phó bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp và những người làm việc thường xuyên tại cơ quan do mình quản lý.

6. Thời điểm công khai được thực hiện trong khoảng thời gian từ sau khi hoàn thành việc kiểm tra Bản kê khai quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư này đến ngày 31 tháng 3 hàng năm.

2. Trình tự, thủ tục công khai bản kê khai

Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư 08/2013/TT-TTCP:

“Điều 8. Trình tự, thủ tục công khai Bản kê khai

1. Hàng năm, bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ phải xây dựng, trình người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phê duyệt kế hoạch công khai Bản kê khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

2. Nội dung kế hoạch công khai Bản kê khai bao gồm:

a) Lựa chọn hình thức, phạm vi công khai phù hợp với điều kiện, đặc điểm về tổ chức, hoạt động, quy mô của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Xác định các nhiệm vụ phải thực hiện:

Nếu công khai bằng hình thức niêm yết cần phải xác định vị trí niêm yết, danh sách người kê khai phải niêm yết ở từng vị trí, phương án bảo vệ, tổ chức thu nhận thông tin phản hồi, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc niêm yết.

Nếu công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp cần phải xác định danh sách người kê khai tương ứng với phạm vi công khai quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư này; thời gian, địa điểm cuộc họp, người chủ trì, thành phần cuộc họp, tổ chức tiếp nhận phản ánh, trình tự tiến hành cuộc họp;

c) Thời gian triển khai việc công khai;

d) Phân công thực hiện;

e) Biện pháp đảm bảo thực hiện.

3. Phổ biến kế hoạch công khai được phê duyệt, kèm theo danh sách và bản sao các Bản kê khai gửi các đơn vị trực thuộc.

4. Các đơn vị tổ chức thực hiện kế hoạch công khai, lập báo cáo việc thực hiện gửi về bộ phận tổ chức cán bộ.

5. Bộ phận tổ chức, cán bộ tiến hành tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.”

3. Hình thức công khai

Cơ sở thực hiện việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức Cơ sở có nghĩa vụ kê khai theo hình thức niêm yết tại bảng tin trụ trở làm việc khu hành chính của Cơ sở thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư 08/2013/TT-TTCP:

“Điều 9. Công khai Bản kê khai bằng hình thức niêm yết

1. Niêm yết Bản kê khai được áp dụng trong điều kiện cơ quan, tổ chức, đơn vị có địa điểm niêm yết đảm bảo an toàn, không làm mất, rách, nát và đủ điều kiện để mọi người trong cơ quan, đơn vị có thể xem các Bản kê khai; thời gian niêm yết tối thiểu là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

2. Địa điểm niêm yết:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị quy mô nhỏ, trụ sở làm việc tập trung thì niêm yết tại trụ sở làm việc;

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị quy mô lớn, có nhiều đơn vị trực thuộc thì niêm yết tại nơi làm việc của từng đơn vị trực thuộc;

c) Tại mỗi địa điểm niêm yết phải có bản danh sách những Người có nghĩa vụ kê khai và Bản kê khai tương ứng.

3. Việc niêm yết Bản kê khai phải lập thành biên bản để ghi nhận địa điểm niêm yết, thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc niêm yết và các phản ánh liên quan đến nội dung Bản kê khai (nếu có); việc lập biên bản phải có sự tham gia của đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.”

Thời gian bắt đầu niêm yết các bản kê khai tài sản thu nhập của công chức, viên chức Cơ sở bắt đầu từ ngày 11/12/2018 đến ngày 10/01/2019 (trong vòng 30 ngày liên tục), có phương án bảo vệ tại điểm niêm yết kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

Bộ phận tổ chức Văn phòng thực hiện việc kiểm tra các bản kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập và tổ chức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết tại bảng thông tin trụ sở làm việc Cơ sở. Nội dung niêm yết bao gồm danh sách người có nghĩa vụ kê khai và bản kê khai chi tiết của người có nghĩa vụ kê khai.

Xây dựng phương án bảo vệ, phân công cán bộ trực tại trụ sở làm việc bảo vệ điểm niêm yết, tổ chức thu nhận thông tin phản hồi từ viên chức, người lao động thông qua các phòng chuyên môn và hòm thư góp ý tại điểm niêm yết bằng biên bản và tổng hợp báo cáo kết quả công khai về Sở Lao động Thương binh và Xã hội trước ngày 15/01/2019.

Đăng tải nội dung của Kế hoạch lên Trang thông tin điện tử của Cơ sở để viên chức, người lao động tiện theo dõi.

2. Các phòng chuyên môn khác

Các phòng chuyên môn khác có trách nhiệm triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung của Kế hoạch tới toàn thể viên chức, người lao động vào các buổi giao ban hàng ngày và tổ chức thu nhận thông tin phản hồi gửi về Bộ phận tổ chức Văn phòng Cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch về việc công khai bản kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh, yêu cầu các phòng chuyên môn trong Cơ sở và toàn thể viên chức, người lao động nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động – TBXH Sơn La(B/c);
- Ban Giám đốc Cơ sở;
- Các phòng chuyên môn của Cơ sở ;
- Trang thông tin điện tử của Cơ sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Văn Tú

